

Bản án số: 626/2018/DS-ST

Ngày: 21-11-2018

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Ngọc Tiến.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Cúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mạnh Thị Tú Uyên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 - Địa chỉ: 27 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 277/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2018/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 166/2018/QĐST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Liên Tân T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: đường Bình Trị Đông, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Yến T (có mặt).

Địa chỉ: 131 L3 đường Bùi Hữu Nghĩa, Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo giấy ủy quyền số công chứng 23653, quyền số 09 ngày 27/9/2017.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Bá P, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường Ngô Quyền, Phường 6, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của ông Liên Tân T, các bản khai và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Do quen biết, nên ngày 29/6/2016 ông Liên Tân T cho ông Nguyễn Bá P vay 20.000.000 đồng, lãi suất là 0,75%/tháng. Ngày 02/7/2016 ông Liên Tân T cho ông Nguyễn Bá P vay 40.000.000 đồng, lãi suất là 0,75%/tháng. Ngày 04/7/2016 ông Liên Tân T cho ông Nguyễn Bá P vay 50.000.000 đồng, lãi suất là 0,75%/tháng. Theo thỏa thuận khi nào cần ông T báo trước cho ông P 01 tuần, ông P sẽ trả lại cho ông T số tiền vay trên. Ngày 27/9/2017 ông T cần tiền nên đã thông báo cho ông P phải trả lại cho ông số tiền 110.000.000 đồng đã vay, nhưng từ đó đến nay ông P

không trả lại cho ông T số tiền trên. Vì vậy ông T yêu cầu Tòa án xét xử, buộc ông P phải trả lại cho ông số tiền 110.000.000 đồng đã vay, ông T không yêu cầu ông P phải trả lãi.

Bị đơn ông Nguyễn Bá P không đến tòa trình bày ý kiến, hòa giải, vì vậy Tòa đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án có vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử. Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện các thủ tục xét xử vắng mặt đối với bị đơn đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp trong vụ án theo đơn khởi kiện của nguyên đơn là việc ông Liên Tân T cho ông Nguyễn Bá P vay tiền, là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại Quận 10. Theo quy định pháp luật thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10.

Xét thấy nguyên đơn ông Liên Tân T có giấy ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Yến T đại diện tham gia tố tụng, giấy ủy quyền phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận tư cách tham gia tố tụng của bà Nguyễn Thị Yến T.

Bị đơn ông Nguyễn Bá P, sinh năm 1973 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại đường Ngô Quyền, Phường 6, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Quận 10 đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng tại địa chỉ trên nhưng bị đơn không đến tòa. Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào các Giấy vay tiền ngày 29/6/2016 ông Liên Tân T cho ông Nguyễn Bá P vay 20.000.000 đồng, lãi suất là 0,75%/tháng. Giấy vay tiền ngày 02/7/2016 ông Liên Tân T cho ông Nguyễn Bá P vay 40.000.000 đồng, lãi suất là 0,75%/tháng. Giấy vay tiền ngày 04/7/2016 ông Liên Tân T cho ông Nguyễn Bá P vay 50.000.000 đồng, lãi suất là 0,75%/tháng. Theo thỏa thuận trong các Giấy vay tiền thì khi nào cần ông T báo trước cho ông P 01 tuần, ông P sẽ trả lại cho ông T số tiền vay trên. Ngày 27/9/2017 ông T cần tiền nên đã thông báo cho ông P phải trả lại cho ông số tiền 110.000.000 đồng đã vay, nhưng từ đó đến nay ông P không trả lại cho ông T số tiền trên. Vì vậy có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Bá P có vay ông Liên Tân T số tiền 110.000.000 đồng. Nay ông T yêu cầu ông P phải trả lại

cho ông số tiền 110.000.000 đồng đã vay, ông T không yêu cầu ông P phải trả lãi là phù hợp các quy định pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, vì vậy ông Liên Tân T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho ông Liên Tân T số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn ông Nguyễn Bá P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 280, Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; mục 1.1, phần 1 danh mục mức án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Bá P phải trả ngay, một lần cho ông Liên Tân T số tiền 110.000.000 (Một trăm mười triệu) đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Liên Tân T không yêu cầu ông Nguyễn Bá P phải trả lãi đối với số nợ trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành chưa thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: 5.500.000 (Năm triệu năm trăm nghìn) đồng, ông Nguyễn Bá P chịu.

Ông Liên Tân T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí là 2.750.000 (Hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng cho ông Liên Tân T, theo biên lai thu số 0001832 ngày 13/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án là 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với đương sự có mặt tại Tòa. Đối với đương sự vắng mặt tại Tòa thì thời hạn kháng cáo đối với bản án là 15 ngày kể từ ngày đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 10;
- Chi cục THADS Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Anh Tuấn